|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 26/2016/NQ-HĐND | *Đà Nẵng, ngày 11 tháng 8 năm 2016* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức thu, quản lý và sử dụng học phí giáo dục mầm non**

**và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

**năm học 2016 - 2017**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Xét Tờ trình số 6397/TTr-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng một số loại học phí trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2016 - 2017; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức thu, quản lý và sử dụng học phí giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2016 - 2017, cụ thể như sau:

1. Đối tượng nộp học phí

Đối tượng nộp học phí là học sinh tại các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Đối tượng miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập

Đối tượng miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập thực hiện theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021.

3. Mức thu học phí

Mức thu học phí tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2016 - 2017 được quy định cụ thể như sau:

|  |
| --- |
| *ĐVT: Đồng/tháng/học sinh* |
| Cấp học | Vùng 1 | Vùng 2 | Vùng 3 | Vùng 4 |
| Nhà trẻ | 95.000 | 70.000 | 35.000 | 8.000 |
| Mẫu giáo | 95.000 | 70.000 | 35.000 | 8.000 |
| Tiểu học | Không thu học phí |
| Trung học cơ sở | 60.000 | 60.000 | 30.000 | 8.000 |
| Bổ túc văn hóa trung học cơ sở | 60.000 | 60.000 | 30.000 | 0 |
| Trung học phổ thông | 70.000 | 60.000 | 30.000 | 8.000 |
| Bổ túc văn hóa trung học phổ thông | 70.000 | 60.000 | 30.000 | 0 |

Trong đó:

- Vùng 1: gồm các cơ sở giáo dục ở quận Hải Châu, Thanh Khê.

- Vùng 2: gồm các cơ sở giáo dục ở quận Sơn Trà, Liên Chiểu, Cẩm Lệ.

- Vùng 3: gồm các cơ sở giáo dục ở quận Ngũ Hành Sơn, huyện Hòa Vang (trừ các cơ sở giáo dục ở các xã miền núi Hòa Bắc, Hòa Phú, Hòa Liên, Hòa Ninh).

- Vùng 4: gồm các cơ sở giáo dục ở các xã miền núi Hòa Bắc, Hòa Phú, Hòa Liên, Hòa Ninh thuộc huyện Hòa Vang.

4. Cơ quan, đơn vị thu học phí

Các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

5. Quản lý và sử dụng học phí

Thực hiện theo các văn bản quy định, hướng dẫn hiện hành của các Bộ, ngành Trung ương về công tác thu, quản lý và sử dụng nguồn thu học phí.

**Điều 3. Hiệu lực áp dụng**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2016.

2. Thời điểm áp dụng: năm học 2016 - 2017.

3. Bãi bỏ Khoản 1, Điều 1 Nghị quyết số 25/2012/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2012 của HĐND khóa VIII, kỳ họp thứ 4 nhiệm kỳ 2011 - 2016 về quy định và điều chỉnh một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

**Điều 4**. **Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

 Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng Khóa IX, Kỳ họp thứ hai, thông qua ngày 11 tháng 8 năm 2016./.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  **CHỦ TỊCH****Nguyễn Xuân Anh** |